

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 713 thí sinh hạng B, D2 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 11/2/2026 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, địa chỉ: xã Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Nguyễn Sỹ Hạ, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc (để báo cáo)
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lưu)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: 700/QĐ-CAT-PC08 ngày 9 /2/2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Phạm Văn Lực	Sát hạch viên
2	Trung tá Bùi Thái Cường	Sát hạch viên
3	Trung tá Vũ Minh Phương	Sát hạch viên
4	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên
5	Trung tá Đặng Trọng Quang	Sát hạch viên
6	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
7	Trung tá Bùi Thanh Sơn	Sát hạch viên
8	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên
9	Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt	Sát hạch viên
10	Thiếu tá Lê Văn Hùng	Sát hạch viên
11	Thiếu tá Nguyễn Việt Cường	Sát hạch viên
12	Đại úy Trần Quốc Hà	Sát hạch viên
13	Đại úy Lê Đức Anh	Sát hạch viên
14	Đại úy Nguyễn Văn Phương	Sát hạch viên
15	Đại úy Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên
16	Đại úy Nguyễn Tuấn Anh	Sát hạch viên
17	Thượng úy Trần Thiện Hoàng	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 700/QĐ-CAT-PC08 ngày 09 tháng 2 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	TRẦN DUY AN	07/04/1992	*****10	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40485
2	HOÀNG NGUYỄN AN	18/12/1988	*****41	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		37975
3	ĐẶNG XUÂN AN	04/03/1995	*****01	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37958
4	PHẠM THỊ HÀ AN	01/08/1976	*****34	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		38409
5	TRẦN ĐÌNH AN	12/09/1998	*****44	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37755
6	PHAN THỊ AN	10/08/1979	*****44	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		38130
7	NGUYỄN QUANG ANH	15/09/1982	*****30	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		40486
8	PHAN THỊ HUYỀN ANH	06/07/2000	*****46	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40423
9	LƯU THẾ ANH	02/05/1989	*****36	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		40421
10	NGUYỄN QUỐC ANH	04/09/2006	*****24	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		37800
11	NGUYỄN ĐỨC ANH	06/02/1996	*****91	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37960
12	TRẦN THỊ PHƯỚC ANH	16/11/2002	*****58	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		36666
13	VÕ PHÚ ANH	19/03/2006	*****27	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37882
14	PHAN TIẾN ANH	15/11/2004	*****57	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37793
15	HOÀNG NGỌC ANH	02/02/1977	*****84	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		36446
16	ĐÀO THỊ VÂN ANH	24/08/1978	*****35	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		36130
17	ĐẶNG HOÀNG HOÀI ANH	15/07/1994	*****68	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39802

18	TRẦN NGUYỄN DUY ANH	30/10/2006	*****53	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37626
19	TRẦN VĂN ANH	08/05/1990	*****77	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	B A1	40133
20	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	12/09/2000	*****20	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		38116
21	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	23/03/1996	*****58	X. Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37698
22	ĐÀM NGỌC ÁNH	10/03/2003	*****09	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39556
23	MAI THỊ NGỌC ÁNH	11/08/2004	*****38	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39644
24	HOÀNG MINH ÁNH	31/01/2007	*****08	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		39699
25	NGUYỄN PHÚ ÂN	24/03/1993	*****35	Xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	x	A1	40420
26	TRẦN QUỐC BẢO	24/06/1986	*****78	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		37963
27	LÊ XUÂN BÁO	28/07/1994	*****13	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36097
28	HOÀNG VĂN BẢY	20/04/1987	*****36	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		34893
29	LÊ THỊ BÉ	06/06/1991	*****33	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		37853
30	VÕ THỊ THANH BÌNH	03/03/1997	*****56	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		40487
31	PHAN VĂN BÌNH	19/01/1997	*****34	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		38230
32	GIẢN THỊ BÌNH	16/11/1989	*****38	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		37889
33	PHẠM THỊ BÌNH	28/04/1988	*****82	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		39650
34	NGUYỄN THỊ BÌNH	19/04/1983	*****46	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		38355
35	BÙI KHẮC BÌNH	10/08/1996	*****69	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		38229
36	NGUYỄN THỌ CẢNH	28/10/1989	*****23	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37874
37	LÊ DUY CÔNG	20/01/1996	*****09	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	37702
38	HỒ VĂN CUNG	29/08/1989	*****52	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		40424
39	TRỊNH VĂN CƯỜNG	19/08/2007	*****51	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		38087

40	TRẦN ĐỨC CƯỜNG	12/10/1974	*****06	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37853
41	NGUYỄN TUẤN CƯỜNG	25/05/1986	*****11	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		38109
42	XÔNG BÁ CHÀY	16/06/2005	*****11	Xã Mương Típ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37522
43	PHẠM HUY CHÂU	20/09/1964	*****87	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		39645
44	TRẦN THỊ BẢO CHÂU	21/09/2006	*****10	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x		36670
45	LÊ THỊ LINH CHI	26/03/2003	*****24	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38158
46	NGUYỄN QUỐC CHIẾN	12/11/2006	*****18	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38093
47	TRỊNH MINH CHÚC	21/10/1987	*****21	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		36735
48	NGUYỄN XUÂN CHUNG	24/02/2003	*****13	Xã Đức Đồng, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38231
49	NGUYỄN VĂN CHUNG	27/05/1989	*****91	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		38075
50	TRẦN VĂN CHƯÔNG	15/06/1969	*****84	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		24277
51	LÝ LY DA	22/07/1992	*****29	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38246
52	NGUYỄN VĂN DẦN	27/05/1986	*****16	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		38248
53	NGUYỄN ĐÌNH DĂNG	25/07/1996	*****56	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		40564
54	LƯƠNG HÀNH DÂY	15/12/1995	*****36	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		35429
55	PHAN ĐÌNH DIỆN	19/05/1967	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40425
56	TRẦN THỊ BÍCH DIỆP	01/12/1985	*****35	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40456
57	NGUYỄN THỊ HỒNG DIỆU	13/11/2005	*****33	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40009
58	LƯƠNG THỊ DU	16/06/2001	*****96	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		40458
59	TẠ THỊ DUNG	01/03/1998	*****12	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40426
60	PHAN THỊ DUNG	23/07/1985	*****98	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		39914
61	NGUYỄN VĂN DŨNG	22/09/1971	*****84	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38233

62	NGUYỄN TRUNG DŨNG	06/06/1982	*****37	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38232
63	ĐẶNG TIẾN DŨNG	14/05/2000	*****61	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37949
64	NGUYỄN ANH DŨNG	05/12/2002	*****41	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37889
65	TÔN ĐỨC DŨNG	09/05/1996	*****37	Xã Thiên Cầm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	37770
66	NGUYỄN VĂN DŨNG	08/12/1987	*****53	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x		35904
67	LƯƠNG TÂN DUY	17/10/1995	*****02	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38195
68	PHẠM VĂN DUY	13/05/1987	*****21	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		37698
69	TRẦN THỊ THU DUYÊN	20/02/1997	*****90	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39071
70	ĐẶNG THỊ DUYÊN	04/09/1996	*****68	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39542
71	NGUYỄN HỮU DUYỆT	20/10/2006	*****09	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37254
72	NGUYỄN QUANG DƯƠNG	18/08/1978	*****50	Xã Minh Thọ, Tỉnh Hưng Yên	x		37869
73	PHẠM THỊ DƯƠNG	25/06/1991	*****87	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39641
74	NGUYỄN VĂN ĐẠI	12/05/2004	*****58	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38247
75	DƯƠNG HOÀNG ĐAN	16/05/2001	*****65	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		37284
76	LÊ XUÂN ĐÀO	20/04/1995	*****53	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37860
77	NGUYỄN TRỌNG ĐẠO	01/08/1999	*****36	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37857
78	NGUYỄN SƠN ĐĂNG	29/11/2000	*****53	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		38097
79	TRẦN VĂN ĐÔNG	19/10/1981	*****74	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40457
80	PHẠM VĂN ĐỒNG	06/02/1983	*****88	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		37225
81	VÕ HOÀNG ĐỨC	16/08/1987	*****31	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37368
82	NGUYỄN VĂN ĐỨC	25/10/2002	*****29	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37886
83	NGUYỄN HOÀI ĐỨC	26/04/1999	*****02	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37852

84	NGUYỄN MINH ĐỨC	25/10/2004	*****99	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37472
85	ĐÀO MINH ĐỨC	02/04/1991	*****95	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39520
86	NGUYỄN VĂN ĐỨC	10/10/1997	*****89	Xã Sơn Giang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37068
87	NGUYỄN MINH ĐỨC	05/07/2005	*****26	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		38148
88	NGUYỄN BÁ ĐƯƠNG	25/04/2001	*****46	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37785
89	TRẦN THỊ GÁI	08/08/1978	*****90	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38001
90	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	15/10/1985	*****27	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		40427
91	NGUYỄN THỊ GIANG	26/07/1983	*****02	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40488
92	NGUYỄN THỊ GIANG	25/01/1987	*****53	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40459
93	LÊ THỊ GIANG	16/12/2003	*****55	Xã Đức Minh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38234
94	CAO VĂN GIANG	28/12/1976	*****32	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37953
95	PHAN TRỌNG GIÁP	09/07/1995	*****27	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		36448
96	BÙI THẾ GIÁP	25/06/1994	*****62	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		36505
97	NGUYỄN ĐĂNG GIÁP	26/09/1986	*****34	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37967
98	VÕ VĂN GIÁP	07/04/1994	*****64	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		39049
99	NGUYỄN VĂN HÀ	21/10/1988	*****88	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38249
100	NGUYỄN DUY HÀ	11/08/1996	*****05	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38235
101	NGUYỄN THỊ HÀ	01/08/1987	*****36	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		37640
102	LÔ VIỆT HÀ	22/06/2007	*****18	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39648
103	NGUYỄN THỊ THU HÀ	19/08/1985	*****25	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39220
104	NGUYỄN THỊ HÀ	30/05/1981	*****70	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		35481
105	PHAN VĂN HÀ	10/06/1993	*****37	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		37951

106	HOÀNG THỊ NGỌC HÀ	02/01/2001	*****96	Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36493
107	LÊ THỊ HÀ	27/06/1991	*****32	Xã Châu Hồng, Tỉnh Nghệ An	x		39742
108	TRẦN THỊ THU HÀ	07/05/1979	*****20	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38159
109	TRẦN THANH HẢI	15/04/1992	*****77	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40489
110	TRẦN THỊ HẢI	08/03/1987	*****98	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40460
111	ĐẶNG BÁ HẢI	04/09/1976	*****38	Xax bạch Hà, Tỉnh Nghệ An			
112	TẠ QUỐC HẢI	15/03/1994	*****21	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37256
113	CAO ĐĂNG HẢI	05/10/2003	*****90	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37796
114	NGUYỄN KIM HẢI	07/02/1999	*****29	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x	B2	34377
115	NGUYỄN THỊ HẢI	10/05/1990	*****73	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		39233
116	PHẠM THỊ HẠNH	25/06/2003	*****80	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38250
117	LÊ NGỌC HẠNH	05/01/2007	*****14	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37887
118	PHAN THỊ HẠNH	13/07/2003	*****49	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	35876
119	TRẦN MINH HẠNH	16/01/1991	*****03	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		37787
120	LÊ QUỐC HÀO	01/01/2007	*****68	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		39588
121	TRẦN XUÂN HÀO	17/03/1998	*****24	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38040
122	NGUYỄN CÔNG HÀO	20/11/1989	*****67	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		38237
123	HOÀNG THỊ MỸ HẢO	20/06/1999	*****69	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		34718
124	LÊ THỊ HẰNG	04/12/1988	*****82	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40490
125	TRẦN THỊ HẰNG	09/07/1996	*****01	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		40429
126	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	04/08/1994	*****84	Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An	x		40428
127	NGUYỄN THỊ HẰNG	21/05/1980	*****25	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38236

128	LÊ THỊ MỸ HẰNG	05/03/2006	*****23	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37873
129	ĐẬU THỊ HẰNG	06/01/1998	*****30	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		40064
130	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	07/07/1990	*****24	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40078
131	HỒ THỊ THÚY HẰNG	07/09/2002	*****95	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		40346
132	LƯU KHẢ HÂN	08/02/2007	*****74	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		39916
133	VI VĂN HIỀM	10/10/1970	*****60	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		39652
134	HOÀNG THỊ HIỀN	10/11/1992	*****83	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40461
135	LÊ MẠNH HIỀN	24/10/1991	*****47	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38238
136	TRẦN THỊ HIỀN	16/04/1984	*****08	Xã Quảng Tân, Tỉnh Lâm Đồng	x		39400
137	NGUYỄN THỊ HIỀN	10/10/1984	*****13	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		38992
138	NGUYỄN THU HIỀN	29/12/1993	*****65	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		38714
139	NGUYỄN HỮU HIỆP	23/01/2000	*****83	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37947
140	LÊ VIỆT HIẾU	05/02/1998	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40462
141	LÔ VĂN HIẾU	04/03/1980	*****28	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		35563
142	VÕ THỊ VINH HOA	28/04/1994	*****41	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40430
143	LÊ THỊ HOA	19/09/1996	*****81	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		38875
144	TRẦN QUỲNH HOA	01/03/2005	*****42	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38407
145	CHU ĐỨC HÒA	29/07/1997	*****67	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		37230
146	LÊ VĂN HÒA	16/05/1978	*****49	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		37946
147	NGUYỄN VĂN HÒA	09/10/1992	*****90	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		37875
148	VƯƠNG HOÀNG HÒA	13/11/1978	*****28	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		35221
149	ĐẬU THỊ HÒA	24/08/1986	*****22	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		39742

150	ĐÀO VĂN HÒA	12/10/1983	*****69	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		39741
151	PHẠM VĂN HÓA	11/10/1965	*****30	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40202
152	PHAN THỊ HOÀI	20/05/1990	*****26	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		40491
153	NGÔ THỊ THU HOÀI	10/12/1990	*****11	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		39256
154	NGUYỄN ĐÌNH HOÀI	12/05/1991	*****88	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		37987
155	NGUYỄN ĐÌNH HOAN	23/06/1973	*****58	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		39642
156	HỒ THỊ THU HOÀN	23/04/1989	*****93	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		40492
157	HÀ HUY HOÀN	30/08/2002	*****10	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40431
158	NGUYỄN THỊ HOÀN	20/07/1990	*****44	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40432
159	HOÀNG MINH HOÀN	03/10/1991	*****05	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40463
160	NGUYỄN HỮU HOÀNG	30/05/1995	*****74	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40493
161	PHẠM XUÂN HOÀNG	04/02/2006	*****02	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38200
162	HỒ VĨNH HOÀNG	18/07/1996	*****38	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37801
163	LÊ VIỆT HOÀNG	13/04/1973	*****38	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37804
164	NGUYỄN CÔNG HOÀNG	06/08/1991	*****10	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		36194
165	NGUYỄN VĂN HOÀNG	14/10/2003	*****14	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39635
166	VÕ VĂN HOÀNG	26/07/2003	*****85	Xã Mường Ham, Tỉnh Nghệ An	x		38102
167	NGUYỄN SỸ HOẠT	18/10/1983	*****42	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		38184
168	NGUYỄN TIẾN HỘI	26/10/1988	*****08	Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		36733
169	HỒ THỊ HỒNG	17/08/1994	*****80	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x	A1m	40494
170	DƯƠNG XUÂN HỒNG	19/09/1994	*****72	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38106
171	NGUYỄN VĂN HỒNG	22/09/1989	*****94	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		34762

172	ĐẶNG THỊ HỒNG	10/01/1998	*****89	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39536
173	NGUYỄN THỊ HỒNG	13/03/1988	*****22	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		37976
174	NGUYỄN VĂN HỘI	02/08/1995	*****21	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37965
175	VI VĂN HỘI	23/09/1980	*****49	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38086
176	NGUYỄN THỊ HỢP	02/10/1989	*****57	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		40433
177	NGUYỄN THỊ HUẾ	02/10/1986	*****93	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		36163
178	ĐÀM HUY HÙNG	14/11/1978	*****29	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		38239
179	HÀ VĂN HÙNG	15/06/1985	*****89	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		23192
180	NGUYỄN TUẤN HÙNG	15/11/1999	*****04	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36056
181	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	27/11/2004	*****12	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		34742
182	NGUYỄN VĂN HÙNG	22/01/1977	*****86	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37948
183	HOÀNG ĐỨC HÙNG	26/01/1979	*****00	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		37808
184	PHẠM VĂN HÙNG	22/11/1993	*****52	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37959
185	PHAN VIỆT HÙNG	02/08/2002	*****99	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37861
186	LÊ VĂN HÙNG	25/12/1983	*****67	X. Thạch Lạc, T. Hà Tĩnh	x		37492
187	PHAN VĂN HÙNG	02/08/2002	*****94	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38215
188	HOÀNG VIỆT HÙNG	01/02/2006	*****05	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38634
189	NGUYỄN CẢNH HÙNG	26/12/1969	*****42	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		37162
190	VÕ TRỌNG HÙNG	06/01/1981	*****07	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		36601
191	LÊ VĂN HUY	02/05/2000	*****70	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40464
192	TRỊNH QUANG HUY	21/08/2000	*****23	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37940
193	NGUYỄN THỊ HUYỀN	10/07/1982	*****30	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		40496

194	NGUYỄN THỊ HUYỀN	11/11/1993	*****71	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		40436
195	HỒ THỊ HUYỀN	06/06/1985	*****84	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40435
196	TRẦN THỊ HUYỀN	20/06/1982	*****93	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38251
197	PHẠM THỊ HUYỀN	02/09/1991	*****40	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		38944
198	NGÔ THỊ HUYỀN	18/08/1993	*****34	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		39647
199	NGUYỄN THỊ HUYỀN	21/10/1994	*****27	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39217
200	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	10/10/1997	*****72	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39190
201	VÕ THỊ KHÁNH HUYỀN	23/05/2002	*****35	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39431
202	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	26/05/2007	*****06	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		39504
203	CAO THỊ KHÁNH HUYỀN	06/06/1996	*****85	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39917
204	NGUYỄN THỊ HUYỀN	15/10/1994	*****14	Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39968
205	NGUYỄN THƯƠNG HUYỀN	10/06/1991	*****21	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		40205
206	NGUYỄN THANH HUYỀN	16/10/1993	*****38	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		36949
207	NGUYỄN THẾ HUYNH	09/11/1994	*****86	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38012
208	NGUYỄN QUỐC HUỲNH	22/11/2007	*****07	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		38252
209	TRẦN VĂN HỨA	08/11/1986	*****92	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37921
210	NGUYỄN TRỌNG HƯNG	18/09/2007	*****27	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40562
211	NGÔ VIỆT HƯNG	02/01/2007	*****01	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		39638
212	NGUYỄN TIẾN HƯNG	09/09/2006	*****62	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		39412
213	HỒ VĂN HƯNG	09/12/1971	*****70	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37577
214	NGUYỄN DUY HƯNG	20/03/1979	*****33	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
215	ĐINH THỊ HƯƠNG	26/09/1992	*****92	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40495

216	NGUYỄN THỊ HOÀI HƯƠNG	02/02/1976	*****43	Xã Đức Đồng, Tỉnh Hà Tĩnh	x		36545
217	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	25/03/1988	*****73	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		35670
218	NGUYỄN THỊ QUỲNH HƯƠNG	20/11/2001	*****87	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		35829
219	LÊ THỊ HƯƠNG	10/03/1993	*****62	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36669
220	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	10/06/1984	*****10	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		39744
221	NGUYỄN THU HƯỜNG	20/10/2006	*****20	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		39172
222	ĐÀO VĂN HỮU	26/10/1967	*****99	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37312
223	TRƯƠNG VĂN KIÊN	03/12/2004	*****40	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37939
224	TRẦN TUẤN KIẾT	10/04/2006	*****21	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		34740
225	NGUYỄN THỊ KIỀU	12/10/1996	*****81	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37966
226	ĐẶNG BÁ KÝ	28/08/1993	*****30	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40437
227	LÊ QUANG KHẢI	15/01/2005	*****60	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37304
228	VI VĂN KHÀNG	18/03/1993	*****38	Xã Mường Chông, Tỉnh Nghệ An	x		38116
229	HOÀNG THỊ KHÁNH	28/05/1997	*****73	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40497
230	TRẦN XUÂN KHÁNH	04/09/2002	*****97	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38240
231	NGUYỄN NHẬT KHÁNH	24/08/2000	*****46	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37948
232	NGUYỄN BÁ KHÁNH	18/07/1997	*****36	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		37978
233	NGUYỄN NAM KHÁNH	02/09/2002	*****11	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	37876
234	PHẠM HỒNG LAM	13/07/1964	*****03	Xã Thượng Đức, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40498
235	NGUYỄN THỊ LAM	03/11/2004	*****80	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		38073
236	VŨ THỊ LAN	24/07/1986	*****93	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		40465
237	NGUYỄN ĐÌNH LAN	07/12/1966	*****35	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		36931

238	TRẦN VĂN LAN	10/08/1972	*****33	Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An	x		38016
239	NGUYỄN THỊ LÀNH	05/03/1994	*****64	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		39568
240	CAO GIA LÂM	07/06/2007	*****29	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		38163
241	PHẠM ĐÌNH LÂN	20/04/1968	*****04	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		37049
242	TRẦN XUÂN LÂN	16/06/1971	*****63	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40082
243	THÁI VĂN LẬP	26/12/2000	*****14	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37662
244	TRẦN THỊ LỊCH	19/09/1989	*****75	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		40438
245	LÊ TRỌNG LIÊM	16/07/2006	*****22	Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	x		
246	HOÀNG THỊ THỦY LINH	13/06/2003	*****79	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		40439
247	NGŨ THỊ LINH	15/03/1989	*****26	Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An	x		39640
248	NGUYỄN THỊ NHẬT LINH	15/09/2000	*****37	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		37848
249	NGUYỄN KHÁNH LINH	22/01/2003	*****45	Phường Thành Sen, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40035
250	NGUYỄN NGỌC LINH	24/04/1985	*****15	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38100
251	TRẦN VĂN LINH	20/08/1996	*****61	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		37798
252	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	24/04/2002	*****31	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40161
253	VŨ THỊ THỦY LINH	05/05/1995	*****26	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39983
254	HOÀNG THẾ LINH	11/08/1996	*****28	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		40208
255	NGUYỄN CÔNG LĨNH	12/10/1980	*****90	Phường Đăk Bla, Tỉnh Quảng Ngãi	x		40499
256	NGUYỄN THỊ LONG	06/11/1976	*****50	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		40466
257	VI VĂN LONG	07/04/1984	*****18	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		37865
258	ĐÌNH VĂN LONG	06/04/1997	*****25	Xã Tri Lễ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37871
259	TRẦN PHI LONG	28/10/1985	*****55	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B A.03	40283

260	DƯƠNG VĂN LONG	20/04/1990	*****91	Xã Cẩm Thạch, Tỉnh Thanh Hóa	x		37286
261	LÊ THÀNH LONG	09/05/2004	*****81	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38074
262	TRƯỜNG VĂN LONG	10/11/1971	*****64	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37972
263	NGUYỄN THẾ LONG	05/09/1991	*****85	Xã Gia Hanh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B2	35831
264	NGUYỄN THỊ BÍCH LỘC	29/11/1987	*****80	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37619
265	NGUYỄN THÀNH LUÂN	22/10/2004	*****63	Xã Hà Linh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38079
266	LỮ THỊ LUẬN	12/01/1998	*****47	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		39224
267	ĐẬU VĂN LUYỆN	09/01/1984	*****02	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		37938
268	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	12/08/2001	*****36	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40353
269	ĐẶNG HÙNG LƯƠNG	14/08/2005	*****72	Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An	x		37834
270	NGÔ XUÂN LƯU	13/05/1989	*****02	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37789
271	LÊ VĂN LƯU	02/09/1982	*****71	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
272	HOÀNG THỊ LY	06/11/1996	*****91	Xã Nam Trạch, Tỉnh Quảng Trị	x	A1m	40500
273	LƯƠNG XU LY	18/09/1976	*****66	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		37868
274	CAO THỊ LY	06/04/1999	*****64	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39240
275	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	12/08/2003	*****74	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40107
276	NGUYỄN THỊ LÝ	16/11/1985	*****47	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40441
277	TRƯỜNG THỊ LÝ	10/05/1990	*****10	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		39307
278	NGUYỄN THỊ MAI	01/07/1970	*****44	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40181
279	TRẦN THỊ MAI	27/06/1998	*****55	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38996
280	LÊ THỊ SAO MAI	14/04/2001	*****73	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		37927
281	NGUYỄN THỊ MAI	18/01/1986	*****36	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		37912

282	ĐẬU KHẮC MẠNH	02/11/2003	*****60	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40467
283	PHAN VĂN MẠNH	10/01/1992	*****75	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		37862
284	LÊ XUÂN MẠNH	14/06/1990	*****92	Xã Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An	x		38064
285	HỒ HỮU MẠNH	26/07/2007	*****94	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37866
286	LÊ HỮU MẢO	12/09/1987	*****47	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		37880
287	HOA BÁ MAY	22/06/1988	*****71	Xã Mùong Típ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37856
288	NGUYỄN THỊ MẾN	03/04/1998	*****68	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		39747
289	HỒ BÁ MÈNH	24/04/2004	*****07	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37849
290	ĐỖ NGỌC MINH	06/12/2003	*****93	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		33024
291	NGUYỄN QUANG MINH	23/04/2007	*****90	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		38082
292	NGUYỄN QUANG MINH	08/03/2004	*****03	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37307
293	PHAN THẢO MINH	20/09/2006	*****63	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37945
294	TRẦN VĂN MINH	30/12/1979	*****43	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37863
295	NGUYỄN THÀNH MINH	27/11/2003	*****20	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38095
296	CHU THỊ DIỄM MY	09/06/1994	*****84	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		40442
297	PHAN THỊ HÀ MY	18/08/2004	*****97	Xã Hồng Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40468
298	VÕ HÀ MY	20/01/2004	*****03	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		39653
299	HOÀNG THỊ NA	19/08/1995	*****41	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40501
300	TRẦN THỊ LÊ NA	01/05/1994	*****93	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40470
301	VÕ THỊ TỔ NA	22/06/1998	*****66	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37957
302	LÊ NA	22/03/2006	*****76	Xã Châu Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40084
303	ĐẶNG BÁ NAM	23/11/1960	*****80	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40502

304	TÔN QUANG NAM	23/10/1982	*****33	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		38080
305	NGUYỄN THANH NAM	26/03/1993	*****42	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36868
306	NGUYỄN TRỌNG NAM	08/07/2006	*****65	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36603
307	CAO THÀNH NAM	01/09/2004	*****97	Xã Kiến Đức, Tỉnh Lâm Đồng	x		37195
308	ĐINH HỮU NAM	18/07/1998	*****03	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37493
309	TRẦN TRỌNG NAM	03/05/2001	*****67	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38101
310	NGUYỄN THANH NGA	01/10/1991	*****83	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		40503
311	NGUYỄN THỊ NGA	05/09/1988	*****93	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		40471
312	PHAN THỊ NGA	04/06/1971	*****23	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37314
313	NGUYỄN DOÃN HẠNH NGÂN	20/02/2007	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40333
314	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	05/01/1994	*****97	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		38143
315	LÊ VĂN NGHĨA	08/09/1993	*****21	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40472
316	LÊ VĂN NGHĨA	18/12/1990	*****45	Xã Kỳ Thượng, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37788
317	PHẠM HỮU NGHĨA	19/08/2003	*****97	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37879
318	LÔ ĐẠI NGHĨA	15/01/2003	*****26	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37683
319	BÙI CÔNG NGHIÊM	06/02/1977	*****65	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		36104
320	VI THỊ TƯƠI NGỌC	12/06/1991	*****57	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40505
321	NGUYỄN HỮU NGỌC	16/09/1988	*****35	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		40504
322	TRẦN ĐÌNH NGỌC	08/11/1975	*****41	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		38072
323	TRẦN THỊ NGỌC	04/06/1991	*****11	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		36965
324	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	20/10/2007	*****08	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40473
325	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	15/07/1987	*****67	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37712

326	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN	20/04/1993	*****39	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38201
327	NGÔ THỊ NGUYỆT	26/12/1997	*****67	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		40474
328	PHẠM THỊ THU NGUYỆT	06/09/2005	*****34	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37888
329	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	15/10/2001	*****26	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40306
330	TRẦN HỒNG NHẬN	24/07/2000	*****58	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40475
331	VƯƠNG VĂN NHÂM	15/06/1991	*****26	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		35889
332	BÙI QUANG NHẬT	03/12/1992	*****99	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40506
333	THÁI BÁ NHẬT	21/09/2005	*****33	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37858
334	TRẦN DUY NHẬT	02/09/1974	*****06	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		38164
335	PHAN THỊ NHUẦN	20/08/1990	*****50	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40507
336	NGUYỄN THỊ NHUẦN	09/10/1988	*****55	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		38821
337	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	20/04/1984	*****72	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40476
338	PHẠM HỒNG NHUNG	22/09/1998	*****7	Xã Chiêm Hóa, Tỉnh Tuyên Quang	x		37883
339	LÊ THỊ NHUNG	08/03/1998	*****31	Xã Mai Phụ, T. Hà Tĩnh	x		38115
340	NGUYỄN THỊ OANH	15/03/1995	*****69	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37803
341	NGUYỄN THỊ OANH	15/5/1987	*****20	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39305
342	NGUYỄN ĐÌNH PHÁP	16/10/1990	*****06	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37038
343	CHU ĐẠI PHONG	04/01/2007	*****69	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1m	40443
344	PHAN TẮT PHONG	21/04/2002	*****72	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		37177
345	NGUYỄN HỒNG PHONG	19/05/1996	*****88	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		39046
346	HÀ NGỌC PHONG	23/12/1996	*****25	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37855
347	PHAN LÊ PHONG	04/10/2003	*****12	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38089

348	HOÀNG NGHĨA PHONG	24/03/2006	*****24	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		37584
349	TRẦN VĂN PHỒN	3/6/1981	*****53	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37664
350	HOÀNG THỊ PHÚ	18/08/1991	*****90	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37794
351	ĐINH VĂN PHÚ	14/05/1997	*****00	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40052
352	HÀ VĂN PHÚ	04/07/2002	*****99	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
353	ĐẬU XUÂN PHÚC	06/06/1979	*****31	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38739
354	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	06/08/2000	*****79	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		40444
355	CHU HUY PHƯƠNG	12/02/1980	*****67	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		33173
356	TRẦN THANH PHƯƠNG	11/05/2001	*****23	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37408
357	KIỀU THỊ HOA PHƯỢNG	22/08/2002	*****01	Xã Triệu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	x		38413
358	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	23/11/1984	*****03	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39813
359	TRẦN NHẬT QUANG	08/08/2003	*****87	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		35697
360	TỪ MINH QUÂN	24/04/1984	*****72	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	B2	40281
361	ĐẶNG ĐÌNH QUÂN	25/10/1988	*****78	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38085
362	TRƯƠNG QUỐC QUÂN	19/05/2005	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37952
363	NGUYỄN VĂN QUẾ	29/09/1950	*****96	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37175
364	NGUYỄN CÔNG QUY	16/12/1984	*****75	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		37877
365	TRẦN VĂN QUÝ	24/06/2005	*****47	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		38204
366	TRẦN THỊ QUYÊN	18/03/1993	*****81	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		40508
367	NGUYỄN NGỌC QUYẾT	07/09/1989	*****85	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		36872
368	LÊ THỊ QUỲNH	10/10/1996	*****00	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		40445
369	TRẦN NGỌC QUỲNH	04/05/1992	*****52	Xã Ea Hiao, Tỉnh Đắk Lắk	x		40477

370	PHAN THỊ NGUYỆT QUỲNH	26/02/1998	*****23	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39634
371	TRẦN THỊ QUỲNH	06/11/2003	*****96	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37483
372	NGUYỄN THỊ QUỲNH	01/06/1990	*****51	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37935
373	PHAN NHƯ QUỲNH	09/06/2005	*****57	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		24624
374	PHẠM VĂN SANG	20/02/1989	*****10	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38191
375	HOÀNG NHẬT SANG	10/12/2000	*****76	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37374
376	TỪ THỊ SÂM	13/04/1987	*****35	Xã Xuân Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		39637
377	NGUYỄN THỊ SÂM	21/02/2000	*****00	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40310
378	CAO NHƯ SEN	02/09/1987	*****44	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37854
379	CHU THỊ SEN	25/09/1996	*****52	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39974
380	DƯƠNG THỊ KIM SOA	09/12/1983	*****38	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36335
381	NGUYỄN CẢNH SƠN	07/01/1993	*****06	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37867
382	PHẠM VIỆT SƠN	12/09/1967	*****74	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		39643
383	NGUYỄN HỒNG SƠN	02/03/1999	*****73	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37955
384	XÃ VĂN SƠN	15/05/1978	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39834
385	NGUYỄN TRUNG SỰ	18/09/1994	*****33	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37908
386	LÊ ĐÌNH SỸ	19/09/1997	*****68	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37795
387	VŨ VĂN TÀI	25/03/1993	*****14	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37968
388	HOÀNG VĂN TÀI	03/01/2006	*****52	Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai	x		37554
389	LU TÚ TÀI	15/08/2000	*****99	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		38096
390	ĐẬU ĐÌNH TÀI	01/01/1992	*****83	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		34958
391	KHA VĂN TÁM	04/02/1990	*****13	Xã Nhôn Mai, Tỉnh Nghệ An	x		38622

392	NGUYỄN THỊ TÂM	10/06/1980	*****82	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		40446
393	NGUYỄN THỊ TÂM	18/01/1981	*****24	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		40478
394	NGUYỄN THIỆN TÂM	13/06/1999	*****60	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	40284
395	LÊ THỊ TÂM	02/09/1974	*****69	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		39649
396	HOÀNG THỊ TÂM	20/09/1994	*****47	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38377
397	NGUYỄN THỨC TÂM	20/10/1977	*****99	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		37497
398	NGUYỄN VĂN TÂN	13/01/1996	*****98	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37850
399	TRƯƠNG NHẬT TÂN	02/11/1997	*****92	Xã Nghĩa Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37797
400	TRẦN VĂN TÍN	23/11/2004	*****18	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38137
401	PHAN THỊ TÌNH	05/06/1985	*****32	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40317
402	HÀ HUY TOẢN	29/11/2007	*****52	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		38256
403	TRẦN VĂN TÚ	08/06/1998	*****54	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37973
404	LÊ HOÀNG TÚ	20/09/2006	*****30	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		37805
405	NGUYỄN BÁ TÚ	14/03/2004	*****17	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37790
406	HÀ VĂN TÚ	22/01/1980	*****20	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39580
407	LÊ THỊ THANH TÚ	07/05/1999	*****11	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40095
408	HOÀNG THỊ TÚ	01/11/1997	*****37	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40122
409	NGUYỄN THỊ TÚ	02/01/1998	*****47	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		40320
410	TRẦN VĂN TÚ	10/03/2006	*****91	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		36587
411	HỒ ANH TUẤN	18/10/2007	*****03	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		40514
412	HOÀNG ANH TUẤN	28/02/1999	*****10	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		38094
413	HOÀNG NGHĨA TUẤN	08/05/1996	*****21	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		38088

414	PHẠM ANH TUẤN	21/01/2001	*****98	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		37936
415	PHAN VĂN TUẤN	06/12/1992	*****96	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		37971
416	LÊ VĂN TUẤN	10/02/1996	*****38	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		37864
417	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	12/01/1994	*****15	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37969
418	LÊ HỮU TUẤN	14/05/1987	*****04	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		36166
419	LÊ ANH TUẤN	25/10/2001	*****76	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37931
420	ĐẶNG THỊ TUỆ	28/10/1984	*****28	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		39929
421	LÊ PHAN ĐÌNH TÙNG	25/08/2007	*****46	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		38105
422	NGUYỄN BÁ TÙNG	25/08/1971	*****93	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38090
423	NGUYỄN THANH TÙNG	02/06/2004	*****58	Xã Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên	x		37999
424	PHẠM THỊ TUYẾN	20/01/1991	*****04	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40452
425	VI KIM TUYẾN	08/10/1978	*****40	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		38009
426	TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT	25/09/2004	*****02	Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37964
427	ĐÀO THỊ TUYẾT	20/10/1976	*****70	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		1097
428	HOÀNG THỊ TƯƠI	12/10/1995	*****88	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40123
429	HỒ TRỌNG TƯỜNG	13/05/2002	*****48	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		38198
430	NGUYỄN HỮU TƯỜNG	24/08/1985	*****87	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	x		38130
431	TRẦN THỊ CẨM THẠCH	06/10/2005	*****41	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		38704
432	TRẦN THỊ THANH	02/04/1989	*****36	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		40447
433	NGUYỄN ĐÌNH THANH	03/02/1991	*****88	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		38242
434	ĐẶNG HỮU THANH	28/01/1996	*****47	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		37935
435	HOÀNG THỊ THANH	08/05/1990	*****53	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36989

436	NGUYỄN THỊ THANH	26/10/1979	*****75	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	34453
437	ĐÀO THỊ THANH	12/05/1995	*****42	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		39154
438	NGUYỄN THỊ THÀNH	28/11/1990	*****64	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		40509
439	PHAN ĐÌNH THÀNH	14/10/1979	*****76	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40448
440	NGUYỄN THỊ THÀNH	31/08/1978	*****68	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		40480
441	NGUYỄN THẾ THÀNH	15/03/1993	*****06	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37799
442	THÁI CÔNG THÀNH	02/08/1980	*****75	Phường Thủ Dầu 1, Thành phố Hồ Chí Minh	x		951
443	VÕ NGỌC THAO	24/08/1999	*****77	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	x		37961
444	NGUYỄN THỊ THAO	13/03/1982	*****27	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		39900
445	BÙI THỊ THẢO	24/08/1986	*****87	Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội	x		40554
446	LÔ THỊ THẢO	20/04/1988	*****20	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38098
447	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	01/06/1995	*****14	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36337
448	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	31/07/1999	*****91	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38045
449	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	03/07/1984	*****44	Phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	x		1257
450	LÊ THỊ THẨM	29/03/1993	*****55	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40479
451	NGUYỄN THỊ THẨM	19/05/1994	*****30	Xã Sơn Tiến, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39233
452	TRẦN THỊ THẨM	21/06/1997	*****69	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1m	40361
453	CAO KHẮC THẮNG	29/10/1998	*****23	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37268
454	PHÙNG ĐỨC THẮNG	20/03/1990	*****36	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		38253
455	VI VĂN THẮNG	16/07/1978	*****44	Xã Mường Chộng, Tỉnh Nghệ An	x		38241
456	PHẠM VĂN THẮNG	05/07/1988	*****03	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37962
457	HOÀNG XUÂN THẮNG	08/01/1998	*****92	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	x		37943

458	NGUYỄN THẾ THẮNG	16/07/1988	*****93	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	40136
459	LÊ QUỐC THÂN	24/03/1992	*****05	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39631
460	NGUYỄN BÁ THÂN	27/04/1980	*****15	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		40202
461	TRẦN ĐÌNH THỂ	18/04/1980	*****78	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	x		37859
462	DƯ VĂN THỂ	01/12/1992	*****80	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		37802
463	PHAN VĂN THỂ	06/09/1988	*****88	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		38146
464	NGUYỄN VĂN THIỆN	10/12/1999	*****64	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		38091
465	HOÀNG ĐÌNH THÌN	23/07/1989	*****76	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		35334
466	TRẦN HƯNG THỊNH	14/07/2004	*****59	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		37291
467	TRƯƠNG VĂN THỊNH	08/09/1991	*****74	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		37954
468	PHAN HỮU THỊNH	07/08/2006	*****13	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x		37415
469	XÔNG BÁ THÒ	09/10/1994	*****45	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38254
470	PHAN HOÀNG THỌ	16/09/1996	*****20	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36333
471	MOONG VĂN THÔNG	25/05/1990	*****14	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		38018
472	NGUYỄN VĂN THÔNG	10/02/1999	*****91	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		39989
473	NGUYỄN THỊ ANH THƠ	15/05/2001	*****21	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40449
474	VÕ THỊ ANH THƠ	17/05/1991	*****56	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		40450
475	TRẦN THỊ HOA THOM	30/03/1989	*****52	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		40510
476	NGUYỄN THỊ THU	08/10/1994	*****66	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		38255
477	CAO THỊ THU	01/01/1979	*****96	Xã Bạch Ngọc, T Nghệ An	x		
478	PHẠM THỊ THU	26/12/1982	*****95	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		37806
479	TRỊNH THỊ THU	17/02/1985	*****75	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		37807

480	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	03/06/1990	*****45	Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An	x	A1	35845
481	ĐẶNG THỊ THUẦN	12/03/1993	*****71	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	40481
482	NGUYỄN BÁ THÚC	10/10/1986	*****04	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38154
483	PHẠM THỊ THÙY	25/01/1993	*****74	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		40483
484	LÊ MINH THỦY	06/04/1990	*****69	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		40482
485	NGUYỄN THỊ THỦY	20/08/1988	*****76	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		39657
486	CAO ĐỨC THỦY	06/09/1983	*****66	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		39761
487	PHẠM THỊ THỦY	09/04/2001	*****41	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37782
488	PHAN THỊ THỦY	01/06/1990	*****73	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		39209
489	KIM THỊ THỦY	02/03/1984	*****10	Xã Châu Hồng, Tỉnh Nghệ An	x		39310
490	TRẦN THỊ THỦY	18/10/2001	*****06	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39978
491	THÁI VĂN THỦY	18/08/2002	*****28	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36646
492	PHAN THỊ DIỄM THÚY	14/10/2000	*****91	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38943
493	NGÔ THỊ THÚY	15/06/1992	*****72	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36268
494	TRẦN QUỐC THÚ	22/05/1983	*****26	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	B	40282
495	VŨ VĂN THÚ	14/06/1988	*****41	Xã Định Tân, Tỉnh Thanh Hóa	x		37393
496	NGUYỄN VĂN THỰC	17/10/1978	*****05	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38243
497	CAO THỊ HOÀI THƯƠNG	05/02/2003	*****37	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40511
498	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	15/04/1988	*****22	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38099
499	LÔ BÍCH THƯƠNG	24/11/1993	*****93	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		36715
500	TRẦN THỊ HOÀI THƯƠNG	25/07/1999	*****26	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		40160
501	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	23/12/2003	*****22	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		39976

502	PHẠM THỊ THƯỢNG	16/07/1998	*****64	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40340
503	ĐẶNG THỊ THƯỢNG	24/06/1990	*****71	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		35100
504	NGUYỄN VĂN THƯỢNG	24/06/1980	*****92	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		28484
505	NGUYỄN VĂN THƯỢNG	13/05/1991	*****42	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		38018
506	PHÙNG NGỌC THƯỢNG	11/01/1977	*****55	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37670
507	NGUYỄN THỊ THU TRÀ	11/04/2004	*****83	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40451
508	NGUYỄN HỮU TRÀ	10/11/1973	*****11	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		38244
509	HOÀNG XUÂN TRÀ	06/03/2005	*****99	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37792
510	ĐẶNG THỊ MINH TRANG	15/08/1998	*****72	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39597
511	ĐỖ THỊ THÙY TRANG	16/06/1993	*****93	Phường Cửa Lò, Tỉnh. Nghệ An	x		38198
512	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	18/10/1996	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		37977
513	PHAN DIỆU TRANG	08/10/2000	*****98	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		38078
514	PHAN THỊ HUYỀN TRANG	02/03/2001	*****61	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	38092
515	HOÀNG NGHĨA TRINH	07/07/1971	*****95	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39836
516	HỒ SỸ TRINH	19/05/1986	*****88	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		38103
517	HOÀNG VĂN TRỌNG	22/06/1998	*****56	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		37691
518	LÊ QUANG TRUNG	04/07/2000	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	X		
519	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	17/01/2004	*****89	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37956
520	NGUYỄN MINH TRUNG	17/02/1989	*****10	Phường Cửa Lò, Tỉnh. Nghệ An	x		38491
521	NGUYỄN VĂN TRUYỀN	02/01/1968	*****44	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	x	A1	38257
522	HOÀNG THỊ TỔ UYÊN	01/02/1978	*****37	Xã Đức Đồng, Tỉnh Hà Tĩnh	x		39534
523	NGUYỄN THỊ VÂN	12/07/1991	*****67	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40484

524	PHAN THỊ CẨM VÂN	30/09/1991	*****42	Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37934
525	NGÔ THỊ VÂN	11/05/1992	*****71	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	33587
526	NGUYỄN THỊ VÂN	21/04/1991	*****30	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40023
527	TRẦN NGUYỄN TRỌNG VIỆT	10/01/2006	*****21	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	36966
528	PHẠM CÔNG VIỆT	09/09/2005	*****65	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	40565
529	NGUYỄN VĂN VIỆT	26/06/1978	*****72	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x	B	40132
530	VÕ TRỌNG VINH	29/08/2006	*****91	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		39148
531	PHẠM THỊ VINH	27/06/1986	*****25	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		39655
532	NGUYỄN QUANG VINH	22/11/2001	*****13	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		37689
533	NGUYỄN ĐÌNH VINH	03/08/2004	*****00	Phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An	x	A1	50232
534	NGUYỄN THANH VŨ	28/09/1990	*****52	Xã Tuyên Hóa, Tỉnh Quảng Trị	x		38258
535	NGUYỄN ĐÌNH VŨ	23/01/1994	*****02	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		37942
536	CAO NGUYỄN MINH VŨ	26/06/2003	*****35	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37974
537	NGUYỄN HOÀNG VŨ	22/03/2003	*****47	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37754
538	LÊ MINH VƯƠNG	19/05/1991	*****84	Xã Lam Thành tỉnh Nghệ An	x		24277
539	LÊ KHẮC VƯƠNG	20/06/1978	*****94	Xã Như Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	37933
540	TRẦN TRIỆU VY	01/07/2003	*****75	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	39759
541	TRẦN THỊ VỸ	16/06/1986	*****55	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		38245
542	ĐOÀN THỊ THÀNH XINH	10/11/1994	*****36	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		40515
543	LÊ TRUNG XUÂN	27/07/1975	*****42	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		40453
544	VÕ VĂN XUÂN	19/02/2002	*****38	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37976
545	TRẦN THỊ XUÂN	19/04/1980	*****26	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	39787

546	VI THỊ XUYÊN	02/04/1985	*****50	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		39219
547	TRẦN VĂN Ý	21/01/2004	*****49	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		37846
548	LÊ THỊ YÊN	27/09/1972	*****82	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		7333
549	HOÀNG THỊ YẾN	02/09/1979	*****66	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		40454
550	NGUYỄN THỊ YẾN	10/02/1987	*****73	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	37826
551	NGUYỄN THỊ BẢO YẾN	04/02/1989	*****27	Xã Đức Minh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	35462
552	QUÁCH THỊ YẾN	01/01/1990	*****43	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		38055

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ GIẤY PHÉP LÁI XE QUÁ THỜI HẠN SỬ DỤNG
DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 700/QĐ-CAT-PC08 ngày 09 tháng 2 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh hoặc hộ chiếu	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn GPLX	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch
1	VŨ HÀ AN	20/12/1990	*****88	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400132003335	Nghệ An	27/01/2023	Quá hạn	Đ
2	VŨ XUÂN BÁC	27/01/1988	*****34	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	B	400148003989	Nghệ An	22/01/2024	Quá hạn	H
3	LÊ XUÂN BẰNG	03/07/1988	*****74	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	B	400161040303	Nghệ An	01/01/2026	Quá hạn	L
4	NGUYỄN ĐÌNH BÌNH	07/03/1987	*****89	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	D2	400067000412	Nghệ An	13/03/2025	Quá hạn	L
5	ĐẬU NGỌC CẦU	05/10/1981	*****25	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	B.01	400055000105	Nghệ An	10/01/2023	Quá hạn	L+H+Đ
6	TRẦN ĐĂNG CÔNG	27/08/1991	*****89	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	B	400134028231	Nghệ An	06/08/2023	Quá hạn	L+H+Đ
7	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	28/11/1990	*****06	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	400108013946	Nghệ An	10/06/2025	Quá hạn	L
8	NGUYỄN ĐÌNH CHÂU	23/19/1975	*****62	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	AV336596	Nghệ An	06/07/2022	Quá hạn	H
9	NGUYỄN ĐẮC CHUNG	04/12/1996	*****79	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400156038140	Nghệ An	26/10/2025	Quá hạn	L
10	HỒ VĂN DANH	10/10/1962	*****88	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400055002437	Hải Phòng	08/10/2025	Quá hạn	L
11	PHẠM VĂN DÀN	15/03/1960	*****86	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	B	400845000018	Nghệ An	10/01/2018	Quá hạn	H
12	TRẦN HUYỀN DIỆU	25/11/1994	*****21	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	B	401147019179	Nghệ An	19/08/2024	Quá hạn	L+H+Đ
13	NGUYỄN XUÂN DŨNG	18/03/1966	*****42	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	B	420061001332	Hà Tĩnh	04/09/2025	Quá hạn	L
14	LÊ VĂN DŨNG	03/09/1972	*****91	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	B	400108017942	Nghệ An	08/12/2025	Quá hạn	L
15	VƯƠNG THẾ DŨNG	30/08/1980	*****53	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	10169000173	Hà Nội	07/01/2026	Quá hạn	L
16	NGUYỄN VĂN DŨNG	10/12/1978	*****78	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	B	400106018174	Nghệ An	25/12/2025	Quá hạn	L

17	NGUYỄN VĂN DŨNG	12/05/1994	*****77	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	B	400106018174	Nghệ An	01/02/2021	Quá hạn	L+H+Đ
18	NGUYỄN VĂN DŨNG	10/11/1973	*****69	Xã Bạch Ngọc ,Tỉnh Nghệ An	B	400043000672	Nghệ An	11/06/2023	Quá hạn	L+H+Đ
19	TẠ ĐÌNH DƯƠNG	20/04/1988	*****57	Phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ an	B	100152002703	Nghệ An	18/01/2025	Quá hạn	L
20	PHAN NGỌC ĐÔNG	28/04/1971	*****75	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400104010972	Nghệ An	02/03/2025	Quá hạn	L
21	PHAN PHƯƠNG ĐÔNG	17/06/1966	*****33	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B	400102016857	Nghệ An	03/10/2025	Quá hạn	L
22	NGUYỄN MINH ĐỨC	21/10/1988	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400086099970	Nghệ An	23/09/2023	Quá hạn	L+H+Đ
23	HOÀNG TRUNG ĐỨC	02/09/1990	*****91	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	B	10154028674	Nghệ An	13/08/2025	Quá hạn	L+H+Đ
24	PHAN THỊ GÁI	15/10/1978	*****08	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	401131003478	Nghệ An	06/02/2023	Quá hạn	L+H
25	BÙI THỊ TRÀ GIANG	04/06/1971	*****18	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	401114003699	Nghệ An	25/12/2025	Quá hạn	L
26	NGUYỄN XUÂN GIÁP	17/08/1974	*****07	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400043001851	Nghệ An	01/04/2024	Quá hạn	H+Đ
27	TRẦN VĂN GIÁP	10/06/1984	*****32	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400153041152	Nghệ An	23/11/2025	Quá hạn	L
28	NGUYỄN MẠNH GIÁP	08/11/1984	*****45	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400168000520	Nghệ An	08/01/2026	Quá hạn	L
29	NGUYỄN ĐÌNH HÀ	11/06/1969	*****86	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	B	400101011752	Nghệ An	01/04/2025	Quá hạn	L
30	HOÀNG VĂN HẢI	25/03/1959	*****09	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400113013652	Nghệ An	08/01/2026	Quá hạn	L
31	ĐƯỜNG THỊ HIỀN	10/02/1969	*****78	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	AT570455	Nghệ An	19/10/2021	Quá hạn	H
32	NGUYỄN THỊ HIỀN	03/06/1973	*****02	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	B	401159032157	Nghệ An	18/12/2025	Quá hạn	L
33	LÊ THỊ HIỀN	30/08/1975	*****80	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	B	401158026081	Nghệ An	19/10/2025	Quá hạn	L
34	TRẦN ĐỨC HIỀN	16/01/1987	*****07	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	B	400107018292	Nghệ An	06/03/2022	Quá hạn	L+H+Đ
35	CAO CỰ HIỆP	20/01/1973	*****99	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	B	400133051180	Nghệ An	23/10/2025	Quá hạn	L
36	TRẦN ĐÌNH HIẾU	24/12/1988	*****50	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	B	AU904676	Bình Dương	14/04/2017	Quá hạn	L+H+Đ

37	NGUYỄN XUÂN HIẾU	30/11/1983	*****90	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400040005593	Nghệ An	30/06/2025	Quá hạn	L
38	NGUYỄN THÁI HIẾU	20/04/1982	*****66	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B	AQ264496	Nghệ An	18/11/2015	Quá hạn	L+H+Đ
39	HỒ SĨ HIẾU	03/09/1982	*****73	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	AV335020	Nghệ An	12/07/2022	Quá hạn	L+H+Đ
40	DƯƠNG VĂN HÒA	02/09/1971	*****21	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	B	400131031324	Nghệ An	21/08/2023	Quá hạn	L+H+Đ
41	NGUYỄN VĂN HÒA	18/08/1993	*****35	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	B	400103006084	Nghệ An	30/06/2024	Quá hạn	H
42	NGÔ VĂN HÒA	20/01/1985	*****68	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	040085028968	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	30/06/2024	Quá hạn	H
43	NGUYỄN VIỆT HOÀN	12/05/1959	*****42	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B.01	37.001130	Nghệ An	27/04/2023	Quá hạn	L+H+Đ
44	ĐÀO NGỌC HOÀNG	10/06/1986	*****76	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	B.01	400160003312	Nghệ An	01/01/2026	Quá hạn	L
45	NGUYỄN NHƯ HOÀNG	21/06/1984	*****40	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	D2	400138015635	Nghệ An	24/08/2025	Quá hạn	L
46	CAO MINH HUYỀN	22/07/1971	*****12	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	B	400101004796	Nghệ An	11/12/2018	Quá hạn	L+H+Đ
47	CHU VĂN HƯNG	01/07/1984	*****53	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400156004101	Nghệ An	28/01/2025	Quá hạn	L
48	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	01/08/1979	*****39	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	B.01	AT981980	Nghệ An	31/12/2021	Quá hạn	L+H+Đ
49	ĐẶNG THỊ HẢI HƯƠNG	19/04/1973	*****51	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B.01	AQ715991	Nghệ An	20/01/2016	Quá hạn	L
50	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	15/07/1981	*****40	Phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ an	B	401115000099	Nghệ An	17/06/2023	Quá hạn	L+H+D
51	NGUYỄN TIẾN ÍCH	06/10/1954	*****06	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400128010785	Nghệ An	21/12/2025	Quá hạn	L
52	HOÀNG THỊ KIỀU	15/07/1975	*****46	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B	401157007531	Nghệ An	17/04/2025	Quá hạn	L
53	LÊ ĐỨC KHOA	19/12/1980	*****87	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	D2	400096012659	Nghệ An	19/11/2025	Quá hạn	L
54	TRẦN SỸ LÂM	15/02/1986	*****65	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400095010713	Nghệ An	26/05/2025	Quá hạn	L
55	LÊ XUÂN LÂM	21/10/1962	*****07	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	B	310158046431	Nghệ An	02/10/2025	Quá hạn	L
56	TRẦN THỊ HÀNG LÊ	19/03/1983	*****34	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	B	401125000773	Nghệ An	03/11/2025	Quá hạn	L

57	LÊ THỊ KIM LIÊN	08/12/1978	*****41	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B.01	AK203398	Nghệ An	01/04/2014	Quá hạn	L+H+Đ
58	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	07/11/1987	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	401139010397	Nghệ An	05/06/2023	Quá hạn	L
59	TRẦN VĂN LINH	05/11/1991	*****89	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	B.01	400113005624	Nghệ An	01/12/2024	Quá hạn	L+H+Đ
60	NGUYỄN THỊ LOAN	23/09/1986	*****52	Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	B	311152010064	Nghệ An	08/10/2025	Quá hạn	L
61	THÁI HỒNG LONG	15/02/1977	*****77	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	B	400092004311	Nghệ An	21/05/2024	Quá hạn	L+H+Đ
62	NGUYỄN PHƯỚC LONG	06/03/1981	*****13	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	D2	400143013019	Nghệ An	29/08/2025	Quá hạn	L
63	TRẦN QUANG LỘC	10/07/1973	*****07	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	10059012208	Nghệ An	06/08/2024	Quá hạn	H
64	NGUYỄN VĂN LỘC	17/02/1988	*****16	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	D2	400154006855	Nghệ An	11/02/2025	Quá hạn	L+H+Đ
65	PHAN XUÂN LỢI	06/01/1970	*****05	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	B	400104003952	Nghệ An	10/10/2023	Quá hạn	L+H+Đ
66	HOÀNG VĂN LỰ	03/07/1980	*****90	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400137001026	Nghệ An	10/01/2023	Quá hạn	L
67	ĐẶNG XUÂN LỰC	04/07/1996	*****13	Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An	D2	400170025911	Nghệ An	13/01/2026	Quá hạn	L
68	LÊ VĂN LƯƠNG	23/10/1984	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400116012962	Nghệ An	18/12/2025	Quá hạn	L
69	NGUYỄN DANH LƯƠNG	02/12/1957	*****20	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	B	2916	Nghệ An	01/10/2019	Quá hạn	H+Đ
70	CAO TIẾN MẠNH	30/05/1997	*****10	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B.01	400159035588	Nghệ An	01/06/2025	Quá hạn	L
71	BÙI BÁ MẠNH	22/09/1992	*****40	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	B	400145023100	Nghệ An	04/01/2026	Quá hạn	L
72	PHAN VĂN MẠNH	01/07/1975	*****46	Xã Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	B	400135006461	Nghệ An	06/02/2023	Quá hạn	L+H+Đ
73	VŨ XUÂN MẠNH	25/04/1983	*****6	Phường Phương Dục, TP Hà Nội	B	400159042733	Nghệ An	02/12/2025	Quá hạn	L
74	LÊ ANH MINH	10/10/1968	*****75	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	B.01	400061001659	Nghệ An	30/06/2019	Quá hạn	L+H+Đ
75	TRẦN VĂN MINH	12/11/1986	*****27	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	B	790163024563	Nghệ An	25/01/2026	Quá hạn	L
76	LÊ THỊ HỒNG MINH	13/08/1962	*****11	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	401129003558	Nghệ An	07/01/2026	Quá hạn	L

77	NGUYỄN THỊ MỸ	12/02/1975	*****94	Xã Tiền Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	B	401091000845	Nghệ An	19/07/2024	Quá hạn	L+H+Đ
78	HOÀNG NGHĨA NAM	30/04/1985	*****80	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400139051131	Nghệ An	01/09/2025	Quá hạn	L
79	NGUYỄN HẢI NAM	04/10/1982	*****98	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400077002860	Nghệ An	04/04/2024	Quá hạn	Đ
80	NGUYỄN HỮU NAM	20/02/1979	*****76	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400105014221	Nghệ An	22/06/2025	Quá hạn	L
81	HỒ SỸ NAM	02/02/1991	*****17	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	D2	400155008764	Nghệ An	05/03/2025	Quá hạn	L
82	THÁI BÁ NĂM	24/04/1959	*****74	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	B	400108011056	Nghệ An	06/03/2025	Quá hạn	L
83	LÊ HỒNG NINH	24/07/1964	*****86	Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	D2	400974001247	Nghệ An	28/09/2025	Quá hạn	L
84	TRẦN VĂN NỘI	10/06/1966	*****39	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400063001318	Nghệ An	24/12/2025	Quá hạn	L
85	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÀ	19/05/1983	*****15	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	401101000447	Nghệ An	26/06/2024	Quá hạn	H
86	NGUYỄN ĐÌNH NGÂN	22/12/1977	*****53	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400090005912	Nghệ An	06/08/2024	Quá hạn	L+H+Đ
87	TRẦN CHÍNH NGHĨA	02/12/1985	*****81	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400109015044	Nghệ An	07/10/2025	Quá hạn	L
88	PHẠM ĐÌNH NGỌC	25/01/1969	*****33	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	E993449	Nghệ An	20/06/2003	Quá hạn	L+H+Đ
89	NGUYỄN TIỀN NHẬT	10/07/1995	*****90	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	B	400153036545	Nghệ An	15/10/2025	Quá hạn	L
90	LÊ BÁ NHỜ	20/10/1971	*****85	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400142002993	Nghệ An	21/01/2024	Quá hạn	L+H+Đ
91	NGUYỄN THỊ NHUNG	14/01/1976	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	401105001756	Nghệ An	03/04/2025	Quá hạn	L
92	ĐẶNG THỊ KIM NHUNG	02/03/1969	*****75	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	401101003633	Nghệ An	03/10/2025	Quá hạn	L
93	NGUYỄN THỊ KIM PHÚC	06/05/1979	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	401165001499	Nghệ An	20/01/2026	Quá hạn	L
94	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	16/11/1992	*****81	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	40192016281	Nghệ An	08/10/2025	Quá hạn	L
95	CAO THANH QUANG	20/11/1973	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400959000416	Nghệ An	04/09/2023	Quá hạn	L+H+Đ
96	VÕ ĐỨC QUANG	02/11/1987	*****09	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	10110030554	Hà Nội	23/12/2025	Quá hạn	L

97	NGUYỄN DUY QUANG	15/10/1983	*****96	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	B	AB755407	Bình Dương	17/05/2007	Quá hạn	L+H+Đ
98	NGUYỄN HỮU QUYẾT	27/07/1992	*****15	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400107016294	Nghệ An	16/09/2025	Quá hạn	L
99	PHAN HỒNG SƠN	16/08/1987	*****71	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400145016621	Nghệ An	30/09/2025	Quá hạn	L
100	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	18/01/1989	*****27	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400132042468	Nghệ An	21/11/2023	Quá hạn	L+H+Đ
101	NGUYỄN HOÀNG SƠN	25/05/1990	*****19	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B	400151043455	Nghệ An	11/12/2025	Quá hạn	L
102	NGUYỄN VĂN SỸ	06/04/1980	*****22	Xã Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	B	310156045980	Hà Tĩnh	23/11/2025	Quá hạn	L
103	PHẠM CÔNG TÁ	21/03/1964	*****94	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	B	400091003276	Nghệ An	28/03/2024	Quá hạn	L+H+Đ
104	NGUYỄN NGỌC TÀI	13/08/1992	*****01	Xã Đại Huệ, Tỉnh Nghệ An	B	400106010451	Hải Phòng	18/01/2026	Quá hạn	L
105	NGUYỄN THỊ TÂM	10/06/1989	*****20	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	B	80.061801	Hà Nội	14/06/2022	Quá hạn	H
106	HOÀNG TRIỆU TẤN	10/01/1990	*****41	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	B	400127008787	Nghệ An	21/08/2025	Quá hạn	L
107	NGUYỄN NGỌC TIỀN	21/04/1970	*****11	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	Y959715	Nghệ An	13/12/2010	Quá hạn	L+H+Đ
108	THÁI VĂN TIỀN	01/05/1958	*****13	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	38A00311	Hà Tĩnh	10/09/2018	Quá hạn	H
109	NGUYỄN XUÂN TIỀN	28/12/1989	*****48	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400115012565	Nghệ An	04/12/2025	Quá hạn	L
110	HOÀNG QUANG TIỆP	30/12/1974	*****80	Xã Châu Hồng, Tỉnh Nghệ An	B	400102010853	Nghệ An	10/02/2025	Quá hạn	L
111	LÊ VĂN TỊNH	05/01/1963	*****92	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	B	400115005428	Nghệ An	26/11/2024	Quá hạn	H
112	LÊ CÔNG TOÀN	04/10/1981	*****83	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	B	400136020024	Nghệ An	20/06/2023	Quá hạn	H
113	NGUYỄN VĂN TOÀN	12/02/1977	*****47	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	B	400102015380	Nghệ An	04/08/2025	Quá hạn	L
114	TRẦN MAI TÚ	21/02/1988	*****21	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400124011096	Nghệ An	07/01/2026	Quá hạn	L
115	LÊ THANH TÚ	26/03/1989	*****60	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400125011015	Nghệ An	06/01/2026	Quá hạn	L
116	VI VĂN TÚ	08/10/1981	*****75	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	B	400151042771	Nghệ An	02/12/2025	Quá hạn	L

117	NGUYỄN MẠNH TUẤN	20/08/1993	*****30	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400156032678	Nghệ An	31/08/2025	Quá hạn	L
118	TRẦN TRỌNG TUẤN	11/06/1982	*****03	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400142038101	Nghệ An	13/05/2025	Quá hạn	L
119	NGUYỄN VĂN TUẤN	03/10/1990	*****22	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400147010502	Nghệ An	19/11/2025	Quá hạn	L
120	HOÀNG QUỐC TUẤN	16/08/1958	*****36	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400064006422	Nghệ An	06/01/2026	Quá hạn	L
121	TRẦN QUỐC TUẤN	24/07/1974	*****48	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400100012912	Nghệ An	08/05/2025	Quá hạn	L
122	PHAN HỒNG TUẤN	02/09/1990	*****78	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	D2	400137009550	Nghệ An	30/11/2021	Quá hạn	L+H+Đ
123	HÀ SƠN TÙNG	14/02/1980	*****44	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400113012914	Nghệ An	17/12/2015	Quá hạn	L
124	NGUYỄN QUANG TÙNG	12/05/1965	*****88	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400048008345	Nghệ An	23/10/2025	Quá hạn	L
125	PHAN THANH TUYẾT	10/10/1968	*****87	Xã Tiền Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	B	400096005936	Nghệ An	08/08/2024	Quá hạn	H
126	DƯƠNG VĂN TÝ	24/04/1984	*****12	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	AE202675	Nghệ An	12/12/2012	Quá hạn	L+H+Đ
127	NGUYỄN VĂN THÁI	08/10/1990	*****85	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	B	400147032094	Nghệ An	29/08/2019	Quá hạn	L+H+Đ
128	TRẦN ĐỨC THANH	12/12/1958	*****11	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400068006381	Nghệ An	21/12/2025	Quá hạn	L
129	NGÔ HỒNG THANH	08/04/1979	*****20	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B	400155036330	Nghệ An	09/10/2025	Quá hạn	L
130	PHAN XUÂN THANH	24/09/1964	*****01	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B	400964001077	Nghệ An	25/08/2020	Quá hạn	L
131	NGUYỄN VĂN THANH	05/10/1959	*****86	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400110012551	Nghệ An	01/12/2025	Quá hạn	L
132	HỒ THỊ THANH	04/12/1991	*****70	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	B	341152003393	Thái Bình	06/11/2025	Quá hạn	L
133	NGUYỄN THỊ THANH	22/04/1981	*****35	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	AU968571	Nghệ An	10/01/2024	Quá hạn	H
134	CAO VĂN THANH	18/09/1987	*****18	Xã Châu Tiến, Tỉnh Nghệ An	B	400164033548	Nghệ An	07/10/2020	Quá hạn	L+H+Đ
135	TRẦN THANH	20/10/1982	*****20	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400155042775	Nghệ An	02/12/2025	Quá hạn	L
136	NGUYỄN XUÂN THÀNH	08/11/1990	*****24	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	D2	400142007763	Nghệ An	10/12/2025	Quá hạn	L

137	HỒ QUYẾT THẮNG	13/02/1957	*****09	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	B	400166001897	Nghệ An	18/01/2026	Quá hạn	L
138	NGUYỄN VIỆT THẮNG	21/11/1992	*****84	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400155015351	Nghệ An	14/05/2025	Quá hạn	L
139	VÕ PHAN THẮNG	06/10/1985	*****27	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	790123242772	Hồ Chí Minh	19/08/2025	Quá hạn	L
140	ĐẶNG VĂN THỊNH	25/10/1987	*****16	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	B	310169873334	Hải Phòng	14/10/2021	Quá hạn	L+H+Đ
141	PHAN CẢNH THỊNH	05/02/1979	*****68	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	400107017194	Nghệ An	23/10/2025	Quá hạn	L
142	PHAN VĂN THÔNG	26/02/1989	*****92	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	B	400123010654	Nghệ An	15/12/2025	Quá hạn	L
143	VI ĐỨC THUẬN	12/12/1970	*****19	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	B	400148012989	Nghệ An	26/04/2024	Quá hạn	L
144	LÔ VĂN THỦY	20/07/1988	*****70	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	B	400134004282	Nghệ An	01/02/2023	Quá hạn	H
145	NGUYỄN THỊ THỦY	15/01/1982	*****51	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	B.01	401118000641	Nghệ An	03/01/2024	Quá hạn	H
146	NGUYỄN THỊ THỦY	27/08/1984	*****34	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	401108000282	Nghệ An	11/03/2024	Quá hạn	L+H+Đ
147	TRẦN THỊ THÚY	06/07/1978	*****61	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	AS888327	Nghệ An	14/09/2021	Quá hạn	L
148	NGUYỄN THỊ TRÀ	10/11/1970	*****79	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	B.01	400082000460	Nghệ An	28/01/2023	Quá hạn	L+H+Đ
149	LƯU ĐỨC TRÀ	30/12/1975	*****44	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	B	400098007503	Nghệ An	10/10/2024	Quá hạn	L+H+Đ
150	ĐINH THỊ HUYỀN TRANG	19/12/1985	*****27	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	401151007111	Nghệ An	03/04/2025	Quá hạn	L
151	NGUYỄN HỮU TRẮNG	30/07/1994	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B	400142020155	Nghệ An	30/06/2024	Quá hạn	L+H+Đ
152	PHẠM MINH TRUNG	21/03/1960	*****89	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	400106005709	Nghệ An	21/04/2024	Quá hạn	L
153	TRẦN BẢO TRUNG	04/07/1975	*****54	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	B.01	401132010381	Hà Tĩnh	05/06/2023	Quá hạn	L+H+Đ
154	UÔNG ĐÌNH TRUNG	29/03/1984	*****27	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	B	AR925597	Nghệ An	13/05/2021	Quá hạn	Đ
155	NGUYỄN HỮU TRƯỜNG	01/05/1980	*****79	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	B	AP108225	Nghệ An	08/07/2015	Quá hạn	H
156	NGÔ XUÂN VĂN	14/09/1958	*****90	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	B.01	400112005371	Nghệ An	26/11/2024	Quá hạn	L+H+Đ

157	ĐÀM VĂN VIỆT	12/03/1980	*****52	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	B	400115012880	Nghệ An	15/12/2025	Quá hạn	L
158	NGUYỄN HỮU VINH	27/05/1963	*****84	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	B	400079003951	Nghệ An	03/12/2024	Quá hạn	L+H+Đ
159	HỒ NGỌC VINH	16/07/1963	*****71	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B.01	400026000118	Nghệ An	12/03/2023	Quá hạn	L+H+Đ
160	NGÔ SỸ VY	10/01/1968	*****22	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	B.01	400141018670	Nghệ An	15/06/2024	Quá hạn	H
161	VÕ THỊ THANH XUÂN	20/12/1973	*****95	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	B.01	401131010380	Nghệ An	05/06/2023	Quá hạn	L+H+Đ